

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

Số: 30/2018/QĐST- KDTM

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

TP. Thanh Hóa, ngày 19 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11/10/2018 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 47/2018/TLST- KDTM ngày 11 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Địa chỉ: đường L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thuận P - Phó giám đốc Ngân hàng N- chi nhánh Thanh Hóa (Theo giấy ủy quyền số 3674 ngày 10/9/2018).

Bị đơn: Ông Lê Xuân K2 - SN: 1972

Địa chỉ: đường M, phường Đ, thành phố T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị D – SN 1975

Địa chỉ: đường M, phường Đ, thành phố T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tính đến ngày 11/10/2018, ông Lê Xuân K2 còn nợ Ngân hàng N(theo Hợp đồng tín dụng số 3500/HS/2016/027/HĐTD ngày 31/3/2016) số tiền: Nợ gốc:

210.000.000đ, nợ lãi: 18.558.750đ (lãi trong hạn: 13.339.375đ, lãi quá hạn: 5.219.375đ). Tổng số nợ gốc và lãi: **228.558.750đ**.

Ông Lê Xuân K2 thanh toán cho Ngân hàng N số tiền **228.558.750đ**, ông K2 trả trước nợ gốc là **210.000.000đ** theo phương án trả nợ sau:

- 12 tháng đầu, kể từ ngày 25/01/2019 đến ngày 25/01/2020, vào ngày 25 hàng tháng, mỗi tháng ông K2 trả 5.000.000đ, tổng số tiền phải trả là 60.000.000đ.

- 15 tháng tiếp theo kể từ ngày 25/02/2020 đến ngày 25/5/2021, vào ngày 25 hàng tháng, mỗi tháng ông K2 trả 10.000.000đ, tổng số tiền phải trả là 150.000.000đ.

Khoản nợ lãi: **18.558.750đ** ông K2 trả vào cuối kỳ là ngày 25/6/2021. Sau khi ông K2 trả hết khoản nợ gốc, Ngân hàng sẽ xem xét trình cấp trên có thẩm quyền, miễn, giảm khoản nợ lãi cho ông K2 theo quy định.

Từ ngày 11/10/2018, ông K2 tiếp tục chịu tiền lãi chậm thanh toán trên số tiền nợ gốc theo lãi suất hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Đến kỳ hạn trả nợ theo thỏa thuận trên, nếu ông Lê Xuân K2 vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào như đã cam kết thì Ngân hàng N có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật là quyền sử dụng đất (59,3m²) tại thửa đất số 122-1, tờ bản đồ số 04 và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: đường M, phường Đ, thành phố T, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR 488749 do UBND thành phố T, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 26/8/2014, chứng nhận bổ sung tài sản trên đất ngày 24/3/2016, mang tên ông Lê Xuân K2 và Bà Bùi Thị D (chi tiết theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 3500/ HS/ 031/2016/HĐBĐ ký ngày 18/3/2016) để thu hồi nợ.

Về án phí: Ông Lê Xuân K2 chịu 5.713.969đ án phí KDTMST.

Ngân hàng N được trả lại 5.640.000đ (Năm triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0004772 ngày 06/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTPH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nga